

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC – VĂN BẰNG 2
(dành cho đối tượng đã tốt nghiệp Đại học)
(Ban hành tại Quyết định số: 1819/QĐ-ĐHKT-ĐBCL ngày 02/6/2014
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP.HCM)

- I. **Thời gian đào tạo:** 2 năm, kể cả thực tập và tốt nghiệp
- II. **Đối tượng tuyển sinh:** những người đã tốt nghiệp Đại học
- III. **Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp:** theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- IV. **Thang điểm:** 10
- V. **Nội dung chương trình đào tạo:**

Tên chương trình: Cử nhân Kinh tế
Trình độ đào tạo: Đại học
Loại hình đào tạo: Văn bằng 2
Ngành đào tạo: Quản lý Nhà nước
Mã ngành: 52310205

1. **Chuyên ngành Quản lý công:** Mục tiêu hàng đầu của Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý Công (văn bằng 2) của trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh là nhằm tăng cường năng lực quản lý và lãnh đạo cho các cán bộ làm việc trong các tổ chức công thuộc bộ máy nhà nước (đặc biệt là Vừa làm vừa học địa phương), các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức phi lợi nhuận. Trọng tâm của Chương trình là trang bị cho sinh viên khả năng tư duy, phân tích các vấn đề trong lĩnh vực công và chính sách công, từ đó vận dụng kiến thức, phương pháp, và các kỹ năng quản lý để tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu chiến lược của tổ chức mình.

Các mục tiêu cụ thể của Chương trình bao gồm:

- Sinh viên nắm vững được sự khác biệt cơ bản về môi trường và đối tượng phục vụ trong khu vực công và khu vực phi lợi nhuận so với khu vực tư, và qua đó có được nhận thức đúng đắn và nhất quán về vai trò và chức năng của một nhà quản lý trong khu vực công và phi lợi nhuận. Sinh viên nhận thức sâu sắc các giá trị và thái độ chuẩn mực và hiện đại trong quản lý công, đó là “mục tiêu của các tổ chức công là nhằm thúc đẩy sự phát triển thị trường, phục vụ nhân dân và phát triển các cơ hội mới; cam kết thay đổi tích cực văn hóa hành chính hiện tại; theo đuổi phương thức quản lý gắn với mục tiêu và nâng cao hiệu quả”.
- Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức nền tảng để hiểu các vấn đề chính sách công, từ đó đề xuất lựa chọn những giải pháp khả thi và có hiệu quả để thực hiện các mục tiêu chính sách trong tổ chức của mình.
- Sinh viên được trang bị những kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản lý và lãnh đạo gắn liền với khu vực công, trong đó chú trọng đến năng lực hoạch định, tổ chức triển khai, và kiểm soát việc thực hiện các chiến lược và kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu chính sách với hiệu quả cao nhất. Ngoài ra, học viên có khả năng tư duy, phân tích độc lập và ra quyết định trong quá trình quản lý các tổ chức công ở các lĩnh vực như nhân sự, tài chính, tiếp thị địa phương, và quản lý dự án.
- Sinh viên có khả năng vận dụng linh hoạt kiến thức và kỹ năng đã được trang bị để giải quyết các tình huống quản lý khác nhau; có khả năng giao tiếp, xác định nhu cầu của người dân-khách hàng, xử lý xung đột, quản lý sự thay đổi, đồng thời động viên, lãnh đạo dẫn dắt các cá nhân hướng vào mục tiêu của tổ chức.

| STT | Tên học phần | Số ĐVHT |
|------------|--|----------------|
| | Môn thi đầu vào: | |
| | - Kinh tế vi mô | 3 |
| | - Quản trị học | 3 |
| 1 | Kinh tế vi mô dành cho trong khu vực công | 3 |
| 2 | Kinh tế vĩ mô dành cho trong khu vực công | 3 |
| 3 | Phân tích lợi ích và chi phí | 3 |
| 4 | Phân tích chính sách | 3 |
| 5 | Luật và quản lý công | 3 |
| 6 | Nhập môn Quản lý Công | 3 |
| 7 | Hành vi tổ chức trong khu vực công | 3 |
| 8 | Quản trị nguồn nhân lực trong các tổ chức công | 3 |
| 9 | Kế toán thu chi ngân sách | 3 |
| 10 | Quản trị tài chính trong các tổ chức công | 3 |
| 11 | Marketing địa phương | 3 |
| 12 | Phương pháp nghiên cứu trong khu vực công | 3 |
| 13 | Thẩm định dự án trong khu vực công | 3 |
| 14 | Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế | 3 |
| 15 | Quản trị chiến lược trong các tổ chức công | 3 |
| 16 | Kỹ năng giao tiếp | 3 |
| 17 | Kỹ năng lãnh đạo trong khu vực công | 3 |
| 18 | Quản trị dự án trong khu vực công | 3 |
| 19 | Quản trị nhà nước | 3 |
| 20 | Kinh tế tài nguyên và môi trường | 3 |
| 21 | Kỹ năng quản lý sự thay đổi và xử lý xung đột | 3 |
| 22 | Thực tập và tốt nghiệp | 10 |
| | Tổng cộng | 79 |